

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1974.

Đều nơi cư trú: Thôn P, phường T, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2002, quyển số 01 do UBND xã P, thị xã T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 04/12/2002 không còn giá trị.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang T có hai con chung Nguyễn Quang C, sinh ngày 02/6/1999 và Nguyễn Quang T1, sinh ngày 08/9/2010. Ly hôn, chị H và anh T thống nhất thoả thuận: Chị H trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Quang T1. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết. Đối với con Nguyễn Quang C đã trưởng thành nên không giải quyết. Anh Nguyễn Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.2. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005052 ngày 09 tháng 7 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Hưng Yên sang thành án phí, trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 5 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:
UBND xã Phú Xuân, thị xã Thái Bình,
tỉnh Thái Bình (nay là UBND phường
Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh